

Số: /BC-SVHTTDL

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025

## BÁO CÁO

### Hoạt động thư viện, Đề án Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

#### Phần thứ nhất KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

##### A. BỐI CẢNH CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN

Sau khi sáp nhập địa giới hành chính tỉnh, Thư viện Nguyễn Đình Chiểu Vĩnh Long được hợp nhất từ Thư viện Vĩnh Long, Thư viện Nguyễn Đình Chiểu tỉnh Bến Tre và Thư viện tỉnh Trà Vinh. Trong thời gian qua, tình hình thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và chuyển đổi số ngành thư viện giai đoạn 2021-2025 đã đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận, cụ thể:

1. Công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản, chiến lược, kế hoạch phát triển thư viện tại địa phương (bao gồm công tác triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện).

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới hoạt động của thư viện trong xây dựng, phát triển kỹ năng đọc, tiếp cận và xử lý thông tin cho thiếu nhi trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số trong hệ thống thư viện công cộng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đặt ra mục tiêu 100% tài liệu địa chí và 70% tài liệu cổ, quý hiếm được sưu tầm, số hóa.

Tham mưu Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức Ngày sách và Văn hoá đọc Việt Nam (21/4) hàng năm đến từ các đơn vị trong và ngoài tỉnh.

2. Công tác phối hợp hoạt động giữa các Bộ, ngành, địa phương trong phát triển hệ thống thư viện: Trong những năm qua Thư viện đẩy mạnh công tác phối hợp hoạt động giữa các Bộ, ngành, địa phương trong phát triển hệ thống thư viện, cụ thể:

- **Phối hợp với Sở Giáo dục & Đào tạo:** Tổ chức các cuộc, hội thi về sách cho các em học sinh, các cuộc triển lãm sách gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm; phục vụ xe thư viện lưu động đa phương tiện cho các em học sinh tại các điểm trường trên địa bàn, các em vùng sâu, vùng xa.

Thư viện tiếp tục luân chuyển sách đến trường học theo kế hoạch đã ký kết; Tặng sách, tủ sách cho các thư viện trường học có yêu cầu nhằm tăng cường nguồn tài nguyên thông tin phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập và giải trí của giáo viên và học sinh, sinh viên; Triển khai chương trình xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện “Ánh sáng tri thức” phục vụ các em học sinh trường TH, THCS, THPT trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, Thư viện tham mưu cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thành công Vòng Sơ khảo Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc năm 2021 đến 2025.

- **Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:** Tổ chức ghi hình các buổi tọa đàm “Sách - Tri thức và cuộc sống” (Cơ sở 2 phối hợp tổ chức từ năm 2023 đến nay) nhằm tuyên truyền về ý nghĩa của văn hóa đọc và chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông địa phương; Giới thiệu sách trên website, youtube đơn vị, kết quả đã đăng bài lên website đơn vị.

- **Phối hợp với các tổ chức xã hội:** hỗ trợ xây dựng các tủ sách gia đình, tổ chức các hoạt động tình nguyện ở địa phương.

- **Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thư viện trong trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc và trường giáo dưỡng giai đoạn 2020 - 2025:** Thư viện luân chuyển sách định kỳ cho các phòng đọc sách Công an tỉnh, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long nhằm tăng cường cung cấp thông tin cho các cán bộ, chiến sĩ công an. Trong năm, tổ chức luân chuyển sách cho điểm đọc sách của Công an tỉnh Vĩnh Long nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho cán bộ, công an, phạm nhân, trại viên, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trong các cơ sở quản lý, giam giữ. Bên cạnh đó, Thư viện trưng bày, triển lãm, phục vụ xe ô tô thư viện lưu động với hơn 600 bản sách về Đảng, Bác Hồ, văn học-nghệ thuật, khoa học, lịch sử, các ấn phẩm báo, tạp chí Xuân và cán bộ thư viện thực hiện giới thiệu các quyển sách hay tại Trại tạm giam Công an tỉnh phục vụ Chương trình Văn nghệ Mừng Đảng Mừng xuân Giáp Thìn năm 2024 và Kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945-19/8/2024), Quốc khánh 02/9 (02/9/1945-02/9/2024) và 79 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân (19/8/1945 - 19/8/2024). Đồng thời, tham gia trưng bày, triển lãm 500 bản sách đa dạng đề tài và cán bộ thư viện thực hiện giới thiệu các quyển sách hay tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long.

## **B. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **I. Tình hình tổ chức và hoạt động của hệ thống thư viện công cộng (trước và sau sáp nhập)**

*(Có số liệu, minh chứng cụ thể và đánh giá so sánh giữa năm 2021 và năm 2025)*

#### **1. Công tác tổ chức và quản lý hoạt động hệ thống thư viện**

### 1.1 Cấp tỉnh

Năm 2021 có 59 viên chức, người lao động (trình độ đại học 47/59)

Năm 2025 tổ chức bộ máy đã được kiện toàn, bổ sung nhân sự chất lượng cao có 55 viên chức, người lao động (trình độ đại học 47/55).

Công tác chuyển giao tài sản của thư viện sau sáp nhập: Thực hiện hoàn tất kiểm kê, rà soát, bổ sung danh mục tài sản thanh lý, bảo trì, bảo dưỡng đồng thời hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác bàn giao sau sáp nhập.

### 1.2 Cấp huyện

Năm 2021: có 21 người làm công tác thư viện (trình độ Đại học 11/21).

Năm 2021 có 24 thư viện huyện thuộc thiết chế Trung tâm Văn hóa cấp huyện, Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện.

Năm 2025 tăng thêm 01 thư viện huyện thuộc Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao.

### 1.3. Cấp xã

Năm 2021: 12 phòng đọc sách cấp xã; 01 thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; trên 356 phòng đọc sách, tủ sách cơ sở, trong đó 16 tủ sách cộng đồng tại cơ sở thờ tự, tín ngưỡng, tôn giáo, cơ sở du lịch.

Năm 2025: 124 Thư viện cấp xã.

## 2. Kết quả hoạt động thư viện thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

### 2.1. Công tác xây dựng và chuẩn hóa tài nguyên thông tin

*(Công tác xây dựng và phát triển; xử lý, bảo quản và tổ chức hệ thống tra cứu thông tin)*

- *Xây dựng tài nguyên thông tin (2021 - 2025):*

Bổ sung và xử lý: 100.657 bản sách, tờ báo, tạp chí.

Số hóa tài liệu tổng cộng: 1.634 tài liệu.

- *Xử lý tài nguyên thông tin:* Luôn chuẩn hóa trong công tác Thư viện, phân loại tài liệu theo khung phân loại DDC23, biên mục nhập máy theo khổ mẫu Marc 21, quy tắc AACR2 đối với tất cả các loại sách, báo.

- Công tác bảo quản: Thư viện thực hiện các biện pháp bảo quản tài liệu như kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, phòng chống côn trùng, nấm mốc,... để kéo dài tuổi thọ của tài liệu.

- Tổ chức hệ thống tra cứu thông tin:

+ Trụ sở chính: eMicLib V1.0

+ Cơ sở 1 hiện tại đang sử dụng phần mềm quản lý thư viện Vebrary 5.0 của công ty Lạc Việt, với các phân hệ của phần mềm thư viện điện tử. Đặc biệt trong đó có phần mềm quản lý bộ sưu tập số, từ đó là cơ sở để thư viện xây dựng và phát triển các bộ sưu tập.

+ Cơ sở 2: Phần mềm Ilib 3.5, hiện đã không còn tương thích và chưa có giải pháp khắc phục.

- Sau khi sáp nhập sử dụng phần mềm quản lý thư viện eMicLib V1.0 của công ty Lạc Việt, với các phân hệ của phần mềm thư viện điện tử. Đặc biệt trong đó có phần mềm quản lý bộ sưu tập số, từ đó là cơ sở để thư viện xây dựng và phát triển các bộ sưu tập. Thông qua website bạn đọc có thể tra cứu tìm tài liệu, gia hạn tài liệu mượn, đăng ký cấp thẻ,... đến nay website của đơn vị đã có hàng chục ngàn lượt bạn đọc truy cập, bình quân hàng ngày có trên 150 bạn đọc online, tìm và đọc tài liệu số.

## 2.2. Công tác phục vụ bạn đọc

- Các loại sản phẩm thông tin và dịch vụ thư viện hiện đang triển khai:

Để nâng cao chất lượng phục vụ và đáp ứng nhu cầu bạn đọc, Thư viện Tỉnh hiện đang có các dịch vụ miễn phí gồm:

- Cấp thẻ bạn đọc, đăng ký thẻ đọc trực tuyến trên Website.

- Dịch vụ cung cấp tài liệu đọc tại chỗ và mượn về nhà, dịch vụ internet, dịch vụ tra cứu tin, dịch vụ cung cấp thông tin, tổ chức các hoạt động: tô tượng, tô màu cho bé, viết cảm nhận về sách, kể chuyện cho bé, các trò chơi Stem khoa học vui, lắp ráp Lego robotic. Ngoài ra Thư viện tỉnh mở các lớp Mỹ thuật sáng tạo cơ bản, ứng dụng Canva Pro thiết kế bìa sách, lớp hướng dẫn Vẽ tranh minh họa theo nội dung sách dành cho học sinh Tiểu học; Tổ chức các buổi học tập ngoại khóa, Hành trình văn hóa cho học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh. Đã đem lại nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực, thu hút bạn đọc và các em thiếu nhi tham gia.

Dịch vụ hướng dẫn sử dụng máy tính kết nối internet miễn phí tại thư viện: Hướng dẫn cách truy cập vào website của thư viện, tìm kiếm và sử dụng các cơ sở dữ liệu điện tử, sách nói, sách điện tử và các tài liệu trực tuyến khác. Góp phần nâng cao trình độ tin học và kỹ năng sử dụng internet cho cộng đồng. Thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời, hỗ trợ học sinh, sinh viên và người dân trong việc học tập, làm việc và nghiên cứu.

- Hiệu quả phục vụ của thư viện: số thẻ, số lượt bạn đọc được thư viện phục vụ, số lượt tài nguyên thông tin được thư viện phục vụ, số lượt truy cập trên không gian mạng...): Cấp mới 20.709 thẻ thư viện; phục vụ khoảng 20 triệu lượt bạn đọc, với 50 triệu lượt sách luân chuyển; khoảng 10 triệu lượt bạn đọc thông qua mạng internet.

## 2.3. Công tác thông tin, tuyên truyền

Triển lãm sách gắn với các ngày lễ kỷ niệm trong năm. Thư viện tỉnh thường xuyên trưng bày, giới thiệu sách, báo chào mừng các sự kiện của cả nước, của ngành, của địa phương, cũng như tuyên truyền, treo băng rôn tuyên truyền về mừng Đảng, mừng xuân, Ngày sách và Văn hóa đọc tại đơn vị. Bên cạnh đó, Thư viện còn thường xuyên giới thiệu với bạn đọc về những ấn phẩm có nội dung hay

phù hợp với từng lứa tuổi bạn đọc. Bên cạnh đó Thư viện còn phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình ghi hình giới thiệu sách; Giới thiệu sách trên website đơn vị.

#### 2.4. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin được Thư viện đặc biệt quan tâm, và ưu tiên đầu tư, phát triển.

Thư viện Vĩnh Long thực hiện phần mềm eMicLib V1.0 để thống nhất dữ liệu, xây dựng cổng thông tin điện tử, áp dụng mã QR code cho việc tra cứu, cập nhật tin viết, bài giới thiệu sách, video,... trên website, trang facebook và kênh youtube Thư viện tỉnh Vĩnh Long; bảo trì, bảo dưỡng máy tính và các trang thiết bị; hỗ trợ bạn đọc tra cứu mục lục điện tử trực tuyến Opac, tra cứu Thư mục sách mới, tra cứu và đọc toàn văn trên Thư viện Ebook, đăng ký thẻ đọc trực tuyến trên Website.

Thư viện tại cơ sở 1, hiện tại đang sử dụng phần mềm quản lý thư viện Vebrary 5.0 của công ty Lạc Việt, với các phân hệ của phần mềm thư viện điện tử. Đặc biệt trong đó có phần mềm quản lý bộ sưu tập số, từ đó là cơ sở để thư viện xây dựng và phát triển các bộ sưu tập. Thông qua website bạn đọc có thể tra cứu tìm tài liệu, gia hạn tài liệu mượn, đăng ký cấp thẻ,... đến nay website của đơn vị đã có hàng chục ngàn lượt bạn đọc truy cập, bình quân hàng ngày có trên 150 bạn đọc online, tìm và đọc tài liệu số.

#### 2.5. Công tác phát triển mạng lưới thư viện

- Thư viện tỉnh Vĩnh Long tiếp tục luân chuyển sách cho phòng đọc sách cơ sở, các điểm Homestay, trường học, ban ngành,... trên địa bàn tỉnh giúp tăng cường nguồn tài nguyên thông tin cho thư viện cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, ban, ngành.

- Hỗ trợ xây dựng 81 phòng đọc sách cấp xã với tổng số 24.300 bản sách.

- Tham mưu, phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Bàn giao 59 tủ sách và sách cho các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tặng sách cho các Trường nhân Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam 21/4; hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời.

- Đầu tư sách cơ sở cho các phòng đọc sách trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng mới Tủ sách gia đình.

- Phối hợp chính quyền, Mặt trận, đoàn thể địa phương, doanh nghiệp xây dựng và bàn giao 06 Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại các cơ sở thờ tự, tín ngưỡng, tôn giáo, các Không gian ngoại văn, Không gian cà phê sách tại các cơ sở lưu trú, kinh doanh<sup>1</sup>; Phối hợp Ban quản lý di tích xây dựng Tủ sách Bác Hồ tại Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh.

---

<sup>1</sup> Các cơ sở thờ tự, tín ngưỡng, tôn giáo: Hội thánh Cao Đài ban Chinh đạo, chùa Thịnh Văn, Chùa viên Giác, Hội thánh Cao đài Tiên Thiên, Miếu Bà Bình Nghĩa, Chùa Phước Long; cơ sở kinh doanh du lịch, cà phê sách: Quán cà phê Dom, Bam, Koi Koi, Nhà Xưa, An Hội quán, Khách sạn Diamond Stars,...

- Thực hiện luân chuyển sách cho điểm đọc sách huyện, thị xã, thành phố, Phòng đọc sách cơ sở, Đoàn biên phòng và Bưu điện Văn hóa xã,...

2.6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác thư viện (*đối tượng, hình thức, tổng số lớp, tổng số người được đào tạo, bồi dưỡng trong 5 năm*)

Trong 05 năm cử 73 viên chức tham gia 23 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kỹ năng chuyển đổi số, bồi dưỡng Nghiệp vụ Thông tin - Thư viện.

2.7. Công tác xã hội hóa lĩnh vực thư viện

Tiếp nhận khoảng 12.398 đầu sách biếu tặng từ các tổ chức, cá nhân, đã tổ chức trao tặng cho thư viện các trường học, thư viện công cộng, độc giả; Vận động Công ty TNHH Doanh nghiệp xã hội CEUS trao tặng Hội Người mù tỉnh 01 bộ máy vi tính, hơn 8.100 tài khoản Canvas Pro, 10 tài khoản Canva Educations cho hơn 8.000 đối tượng gồm: Giáo viên, học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức, thành viên các đoàn thể, hội và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tổng giá trị quy đổi hơn 13 tỷ đồng.

Kết nối các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, nhà xuất bản tham gia đồng hành tổ chức quyên góp trao tặng sách, tham gia các hoạt động phát triển văn hoá đọc, phục vụ đối tượng yếu thế : Cơ sở 2 (Thư viện Nguyễn Đình Chiểu Bến Tre) phối hợp CLB Trí thức trẻ xây dựng 02 Thư viện cộng đồng, và trang bị tủ sách cộng đồng, trường học và nhiều tặng phẩm sách thông qua chương trình Góp tri thức dệt mùa Xuân; tủ sách Nhân ái, Tiếng hát người khiếm thị « Từ ánh sáng đến tri thức », các hoạt động trải nghiệm thực hành tri thức từ sách...

2.8. Hoạt động hợp tác quốc tế về thư viện

- Thực hiện theo Quyết định số 2590/QĐ-BVHTTDL ngày 16/9/2020 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt nội dung văn kiện dự án “Không gian sách tiếng Pháp” do Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ tài trợ cho Thư viện Quốc gia Việt Nam và 08 tỉnh cả nước, UBND tỉnh có Công văn số 7784/UBND-NgV ngày 30/11/2022 về việc đồng ý cho Sở VHTTDL tiếp và làm việc với ông Kaloyan Kolev, cán bộ phụ trách chương trình hợp tác Văn Phòng Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ OIF khu vực Châu Á - Thái Bình Dương tại Hà Nội đến Bến Tre tham dự Lễ khai trương “Không gian sách tiếng Pháp” tại Thư viện ngày 30/11/2022 đến ngày 01/12/2022, đồng thời chỉ đạo Thư viện Nguyễn Đình Chiểu phối hợp Thư viện Quốc gia Việt Nam về các thủ tục tiếp nhận sách Pháp ngữ.

- Nhằm tôn vinh, khẳng định và ghi nhận những cống hiến, thành tựu sự nghiệp của Cụ, nhân kỷ niệm 200 năm Ngày sinh Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu (01/7/1822 - 01/7/2022). UBND tỉnh có Công văn số 2559/UBND-KGVX ngày 30/4/2022 về việc thực hiện Quyển sách khổ lớn về Danh nhân Văn hoá Nguyễn Đình Chiểu và Công văn số 3596/UBND-KGVX ngày 11/6/2022 về việc xác lập kỷ lục Việt Nam, kỷ lục thế giới đối với Quyển thơ “Nguyễn Đình Chiểu thi tuyển”, Thư viện Nguyễn Đình Chiểu đã tham mưu và hoàn thiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ để Quyển thơ “Nguyễn Đình Chiểu thi tuyển” được xác lập kỷ lục Việt

Nam, kỷ lục Thế giới; Xác lập kỷ lục Việt Nam Quyền thơ “Nguyễn Đình Chiểu thi tuyển” theo Quyết định số 2763/KLVN/2022 ngày 01/6/2022 của Tổ chức kỷ lục Việt Nam; Xác lập kỷ lục Thế giới Quyền thơ “Nguyễn Đình Chiểu thi tuyển” ngày 16/6/2022 của Kỷ lục thế giới Nnion - Wordkings; Sách thư pháp độc bản “Nguyễn Đình Chiểu thi tuyển” được Trung ương Hiệp hội Làng nghề Việt Nam phong tặng danh hiệu BẢO VẬT TINH HOA LÀNG NGHỀ VIỆT NAM ngày 21/11/2022 theo Quyết định số 245/2022/KT). Bên cạnh đó, tiếp tục tổ chức xây dựng 01 Không gian sách Ngoại ngữ (chủ yếu là sách Tiếng Anh) tại Trung tâm Ngoại Ngữ SAM với khoảng 500 tài liệu; tiếp nhận 01 số trang thiết bị và 114 bản sách do Tổng lãnh sự quán Ấn Độ tại Thành phố Hồ Chí Minh biếu tặng. Đây là ấn phẩm ý nghĩa, để phục vụ cộng đồng trong và ngoài tỉnh thường lãm nhằm phát triển văn hóa đọc, góp phần xây dựng xã hội học tập suốt đời, xây dựng con người Việt Nam toàn diện đồng thời quyền sách có giá trị góp phần lưu giữ, bảo tồn và quảng bá rộng rãi các giá trị văn hoá, lịch sử Việt Nam ra thế giới.

Ngoài ra, Thư viện còn phục vụ bạn đọc trên trang facebook, kênh youtube Thư viện tỉnh Vĩnh Long. Đây là các kênh thông tin bạn đọc ở ngoài nước có thể truy cập và sử dụng. Tuy nhiên, website vẫn chưa có giao diện và cung cấp thông tin bằng ngôn ngữ quốc tế (English) nên đối tượng bạn đọc quốc tế vẫn còn khó tiếp cận.

## II. Kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025

1. Đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu so với mục tiêu đặt ra tại Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2019.

Mục tiêu/Chỉ tiêu (từ Đề án 329)	Mức độ Hoàn thành tại Thư viện	Đánh giá	Ghi chú
1. Phần đầu 80% học sinh, sinh viên và người học khác tại các cơ sở giáo dục được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại các thư viện công cộng, thư viện của các cơ sở giáo dục - đào tạo, văn hóa, khoa học.	- Năm 2021: số lượt bạn đọc là học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh là 1.054.845 lượt bạn đọc, 3.264.535 lượt sách được sử dụng (trung bình 3,2 bản sách/học sinh). - Năm 2025: số lượt bạn đọc là học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh là 632.907 lượt bạn đọc; 1.898.721 lượt sách được sử dụng.	Đang thực hiện	Cho thấy sự đầu tư hiệu quả vào hệ thống thư viện trường học và công cộng.
2. Phần đầu 20% - 25% người dân ở khu vực nông thôn, 15% - 20% người dân ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức và các dịch vụ liên quan tại các thư viện công cộng...	- Năm 2021: lượt sách luân chuyển có 95.648 lượt; lượt bạn đọc 31.882 lượt (trung bình có 03 bản sách/bạn đọc). - Năm 2025 (6 tháng đầu năm): lượt sách luân chuyển có 77.599 lượt.	Đang thực hiện	Các chương trình đưa sách về nông thôn, vùng sâu vùng xa đã phát huy hiệu quả.

<b>Mục tiêu/Chỉ tiêu (từ Đề án 329)</b>	<b>Mức độ Hoàn thành tại Thư viện</b>	<b>Đánh giá</b>	<b>Ghi chú</b>
3. Phân đầu số lượt người truy cập và sử dụng thông tin tại các thư viện đạt 250.000 lượt/năm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2021, ngành thư viện tỉnh đã phục vụ trên 1,86 triệu lượt bạn đọc với trên 1,88 triệu lượt tài liệu (vượt chỉ tiêu đề ra là 250 ngàn lượt/năm).</li> <li>- Năm 2025 (6 tháng đầu năm): phục vụ khoảng 950.000 lượt người truy cập.</li> </ul>	Vượt mức	Số lượt truy cập tăng đột biến nhờ ứng dụng CNTT và đa dạng hóa hình thức phục vụ.
4. Hình thành thư viện điện tử trong Thư viện tỉnh...; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức nhanh chóng, thuận tiện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2021, hệ thống thư viện cơ sở chưa sử dụng phần mềm quản lý thư viện.</li> <li>- Năm 2025, thực hiện phần mềm eMicLib V1.0 để thống nhất dữ liệu, xây dựng cổng thông tin điện tử, áp dụng mã QR code cho việc tra cứu, cập nhật tin viết, bài giới thiệu sách, video,... trên website, trang facebook và kênh youtube Thư viện tỉnh Vĩnh Long.</li> </ul>	Đạt	Thư viện đã có những bước tiến đáng kể trong xây dựng thư viện điện tử và ứng dụng CNTT.
5. 100% cơ quan, ban ngành xây dựng tủ sách hoặc thư viện phục vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2021: UBND xã có xây dựng tủ sách pháp luật.</li> <li>- Năm 2025: xây dựng 02 tủ sách (Đền thờ Bác Hồ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh)</li> </ul>	Đạt	
6. Ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số ngành thư viện. Hình thành hệ thống thư viện điện tử, thư viện số phục vụ cộng đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2021: Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thư viện, xây dựng thư viện số, tăng cường thu thập các tài nguyên thông tin (giấy và điện tử) nhất là của địa phương. Xây dựng các bộ sưu tập số, phục vụ trên website thư viện.</li> <li>- Năm 2025: Mua sắm trang thiết bị chuyển đổi số (máy chủ). Đầu tư hệ thống mượn trả tự động (đang triển khai)</li> </ul>	Đạt	Cần tiếp tục đầu tư và phát triển để thư viện số trở thành nền tảng quan trọng phục vụ cộng đồng.
7. Đa dạng các loại hình sách và sản phẩm phục vụ: sách nói, sách điện tử...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2021: Bổ sung sách điện tử 1.700 bản, 565 tên; sách in 16.474 bản</li> <li>- Năm 2025: Bổ sung sách in 4.925 bản</li> </ul>	Đạt	Thư viện đã có những nỗ lực trong việc cung cấp các loại hình tài liệu đa dạng, đáp ứng nhu cầu của người đọc.



2. Đánh giá hiệu quả triển khai Đề án theo 6 nhóm nhiệm vụ và giải pháp đặt ra tại Đề án.

Công tác tuyên truyền đã được đẩy mạnh thông qua nhiều hình thức khác nhau như báo chí, truyền hình, mạng xã hội, các sự kiện Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam. Điều này đã góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của việc đọc sách. Nhiều hoạt động như các hội sách, ngày hội đọc sách đã diễn ra sôi nổi, thu hút sự tham gia của đông đảo người dân.

Nguồn lực cho các thư viện công cộng, trường học đã được quan tâm đầu tư hơn. Nhiều tủ sách, thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân đã ra đời và phát triển, góp phần đa dạng hóa môi trường đọc. Các tổ chức xã hội, doanh nghiệp cũng tích cực tham gia vào các hoạt động tài trợ, xây dựng tủ sách.

3. Các mô hình phát triển văn hóa đọc; các biện pháp nhằm xây dựng, hình thành thói quen và phát triển kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, năng lực đọc, kỹ năng thông tin cho người sử dụng; đánh giá kết quả, hiệu quả, tác động của các mô hình phát triển văn hóa đọc đã triển khai.

+ Năm trong hoạt động triển lãm đường sách 21/4, Thư viện phối hợp với Phòng lịch sử đảng Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ tổ chức tọa đàm quyền sách “*Lịch sử tỉnh Trà Vinh giai đoạn 1975 – 2020*” thu hút hàng ngàn học sinh, sinh viên, đoàn viên tham gia, đã tạo hiệu ứng, lan toả về hoạt động thư viện đến với cộng đồng, từ đó nhiều người biết đến thư viện và tìm đến sử dụng các dịch vụ thư viện.

+ Nhận thấy việc tổ chức các hoạt động trưng bày, triển lãm, nói chuyện chuyên đề công tác huy động lực lượng tham gia còn khó khăn, Thư viện tỉnh đã chủ động liên hệ và ký kế hoạch phối hợp với Phòng giáo dục, các trường Đại học, từ đó lực lượng học sinh sinh viên tham gia các hoạt động, và tổ chức hoạt động trải nghiệm cho các em tại thư viện đem lại hiệu quả cao.

- Xây dựng các mô hình “Câu lạc bộ bạn đọc thân thiện”, “Câu lạc bộ bạn đọc thiếu nhi” tại thư viện nhằm duy trì và phát triển văn hoá đọc trên địa bàn tỉnh. Mô hình không gian văn hoá Hồ Chí Minh tại 06 cơ sở Thờ tự, tín ngưỡng, tôn giáo để duy trì và phát triển văn hoá đọc. Với việc thành lập trên, đã tạo điều kiện thuận lợi cho thư viện trong việc tuyên truyền phát triển văn hoá đọc trong cộng đồng.

+ Triển khai mô hình “Tủ sách gia đình” và “Tủ sách cho em”, kết quả xây dựng được 14 tủ sách.

4. Đánh giá hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong phát triển văn hóa đọc.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển văn hóa đọc đang là một thách thức không nhỏ với nhiều lĩnh vực trong đó có ngành thư viện. Chuyển đổi số thư viện vừa là mục tiêu vừa là nhiệm vụ được đặt ra đối với ngành thư viện nói chung và Thư viện Nguyễn Đình Chiểu Vĩnh Long nói riêng.

5. Đánh giá

- Thành công

+ Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo; sự thuận lợi về quản lý Nhà nước; sự quan tâm của Ủy ban nhân dân, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch... đã ban hành những văn bản pháp lý quan trọng để làm căn cứ phát triển văn hóa đọc.

+ Luật Thư viện số 46/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ra đời, đã mở ra hướng phát triển mới cho ngành Thư viện.

+ Hiện tại Thư viện Nguyễn Đình Chiểu Vĩnh Long đã có những kết quả nổi bật trong phát triển văn hóa đọc từ đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, máy móc, nhân lực,... phục vụ cho việc phát triển văn hoá đọc.

+ Với những hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức, quảng bá giới thiệu nguồn tài liệu của thư viện, đặt biệt là nguồn tài liệu địa chí; bổ sung đa dạng nguồn tài nguyên thông tin, tổ chức phối hợp luân chuyển sách đến cơ sở; giới thiệu đa dạng các loại sách lên webiste thư viện.

- Khó khăn, tồn tại, hạn chế

+ Kinh phí và nguồn lực còn chưa đảm bảo ảnh hưởng tới việc triển khai Đề án và việc phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu và giải trí của người dân.

+ Trụ sở, con người, biên chế, kinh phí hoạt động thư viện còn thiếu nên làm ảnh hưởng đến hoạt động nghiệp vụ thư viện cơ sở.

+ Công tác bổ sung sách thực hiện đấu thầu theo quy định thời gian đấu thầu lâu, ảnh hưởng đến việc bổ sung nguồn tài liệu mới, thông tin mới.

### **III. Kết quả triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện giai đoạn 2021-2025**

*(Có số liệu, minh chứng cụ thể và đánh giá so sánh giữa năm 2021 và năm 2025)*

1. Đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu so với mục tiêu đặt ra tại Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Mục tiêu chung: Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số để nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện, hình thành mạng lưới thư viện hiện đại, đáp ứng nhu cầu của người dùng, góp phần nâng cao dân trí và xây dựng xã hội học tập.

- Mục tiêu cụ thể

Đối với số hóa tài liệu: Năm 2021 đến năm 2025 số hoá 253.493 trang, số tiền 528.622.900đ; xây dựng 16 bộ sưu tập số.

Triển lãm báo xuân trực tuyến thu hút 17.908 lượt truy cập, với 397 bản báo xuân. Triển lãm trực tuyến tài liệu số nhân ngày Sách và Văn hoá đọc, Ngày Môi trường thế giới (05/6)

Ứng dụng CNTT trong công tác biên mục, xử lý tài liệu, đăng ký thẻ bạn đọc trực tuyến, tra cứu tài liệu và trong công tác mượn trả, gia hạn tài liệu.

Tham mưu Sở VH TTDL phối hợp Phòng Quản lý Văn hoá và gia đình tổ chức lớp tập huấn công tác truyền thông về văn hoá, ứng dụng phần mềm trong thiết kế và sản xuất video truyền thông năm 2024.

2. Đánh giá hiệu quả triển khai Chương trình theo 8 nhóm nhiệm vụ và giải pháp đặt ra tại Chương trình.

- Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền;

Các hoạt động tuyên truyền, hội thảo, tập huấn đã được tổ chức rộng khắp, giúp các cấp quản lý và cán bộ thư viện nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của chuyển đổi số.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách;

Nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch cụ thể đã được ban hành ở cấp Trung ương và địa phương, tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai.

- Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số;

Đây là lĩnh vực có nhiều bước tiến. Nhiều thư viện đã đầu tư vào máy chủ, thiết bị mạng, và phần mềm quản lý thư viện tích hợp. Tuy nhiên, hạ tầng giữa các thư viện vùng, miền vẫn có sự chênh lệch lớn.

- Phát triển dữ liệu số; mức độ số hóa tài liệu, đa dạng tài nguyên thông tin; dịch vụ thư viện số;

Các thư viện đã xây dựng và phát triển các Cổng thông tin điện tử, cho phép người dùng tra cứu và tiếp cận tài liệu số trực tuyến. Dịch vụ số đã đa dạng hơn so với năm 2021.

- Xây dựng và phát triển nền tảng số; khả năng kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu.

Đây là nhiệm vụ khó khăn, đang trong quá trình triển khai. Một số dự án thí điểm đã được thực hiện, nhưng để tạo một hệ thống liên thông quốc gia thống nhất cần nguồn lực và sự phối hợp đồng bộ

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng;

Các thư viện đã chú trọng hơn đến việc bảo mật thông tin, sao lưu dữ liệu. Tuy nhiên, đây là một thách thức lâu dài, đòi hỏi sự đầu tư liên tục.

- Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

Đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin cho cán bộ thư viện được đẩy mạnh. So với năm 2021, nhận thức và kỹ năng về chuyển đổi số của đội ngũ nhân lực đã được cải thiện rõ rệt.

- Hợp tác quốc tế trong chuyển đổi số.

Hoạt động hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các quốc gia phát triển đã được quan tâm hơn, giúp học hỏi và áp dụng các mô hình hiệu quả.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 206/QĐ-TTg.

Thư viện đã tiến hành khảo sát, lập danh mục tài liệu cần số hóa, kết quả xây dựng được 16 bộ sưu tập số.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của CNTT thực hiện sự chỉ đạo của Vụ Thư viện, Thư viện tăng cường ứng dụng CNTT vào phục vụ bạn đọc và hoạt động của thư viện: cập nhật tin, bài viết, bài giới thiệu sách, video clip... trên website, facebook, kênh youtube... của thư viện

4. Kinh phí triển khai thực hiện: Kinh phí số hoá tài liệu năm 2021 đến năm 2025: 528.622.900đ.

#### 5. Đánh giá

- Thành công

Có sự quan tâm, chỉ đạo từ Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương.

Nhận thức về tầm quan trọng của chuyển đổi số trong ngành thư viện đã được nâng cao đáng kể.

Nhiều thư viện đã có những bước đi đột phá, tạo ra các mô hình thư viện số, thư viện thông minh hiệu quả.

Hạ tầng công nghệ và nguồn tài nguyên số đã được cải thiện.

- Khó khăn, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Thiếu kinh phí: Nguồn ngân sách còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư cho hạ tầng kỹ thuật và số hóa tài liệu.

Chênh lệch phát triển: Có sự khác biệt lớn giữa các thư viện trọng điểm ở trung ương, thành phố lớn với thư viện cấp huyện, xã.

Hạn chế về hạ tầng: Một số thư viện, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, chưa có hạ tầng kỹ thuật cần thiết để triển khai chuyển đổi số.

### **IV. Đánh giá chung**

1. Đánh giá những thuận lợi trong tổ chức và hoạt động thư viện; quá trình triển khai thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện của địa phương giai đoạn 2021-2025.

\* Thuận lợi:

Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của cấp có thẩm quyền phương giúp nhận thức rõ vai trò của thư viện trong việc nâng cao dân trí và phát triển văn hóa. Do đó, các chính sách hỗ trợ về kinh phí, nhân lực và cơ sở vật chất ngày càng được chú trọng.

Mạng lưới thư viện công cộng từ cấp tỉnh đến cấp xã, phùng được củng cố và phát triển, góp phần đưa sách đến gần hơn với người dân ở vùng sâu, vùng xa.

Thư viện cấp cơ sở đã được trang bị máy tính, máy chủ và các thiết bị chuyên dụng để phục vụ cho việc số hóa tài liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu số.

Cán bộ thư viện được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về quản lý thư viện số, kỹ năng số hóa và xử lý dữ liệu điện tử, đáp ứng yêu cầu của công việc trong thời đại số.

2. Những khó khăn, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện.

Khó khăn, hạn chế còn tồn tại:

\* Về cơ sở vật chất và nguồn lực:

- Ngân sách đầu tư cho mua sắm tài liệu mới, trang thiết bị số hóa và phần mềm chuyên dụng còn thiếu, không đủ để đáp ứng yêu cầu. Công tác số hóa tài liệu còn chậm, kho tài liệu số chưa phong phú, chưa hấp dẫn người đọc.

- Nhiều thư viện cấp xã thiếu trang thiết bị hiện đại, hệ thống mạng internet không ổn định, ảnh hưởng đến tốc độ số hóa và khả năng phục vụ người dùng.

- Đội ngũ cán bộ thư viện ở nhiều nơi chưa được đào tạo bài bản về công nghệ thông tin, kỹ năng số hóa và quản lý thư viện số, dẫn đến lúng túng khi triển khai các nhiệm vụ mới.

- Thư viện cộng đồng cấp huyện, xã chủ yếu kiêm nhiệm, thường biến động nhưng chưa được bố trí kịp thời gây ảnh hưởng đến công tác bảo quản trang thiết bị, tài liệu, chất lượng phục vụ.

\* Về nhận thức và thói quen:

- Thói quen đọc sách trong cộng đồng chưa cao, đặc biệt ở các vùng nông thôn.

- Một bộ phận người dùng và cán bộ thư viện vẫn quen với phương pháp truyền thống, chưa sẵn sàng tiếp nhận các dịch vụ số.

Nguyên nhân:

- Khoảng cách phát triển kinh tế - xã hội giữa các địa phương tạo ra sự chênh lệch lớn về mức độ đầu tư cho thư viện. Một số địa phương chưa xây dựng được kế hoạch triển khai chi tiết, dài hạn cho cả hai chương trình.

- Sự bùng nổ của mạng xã hội và các nền tảng giải trí trực tuyến đã làm giảm sự quan tâm của người dân đối với việc đọc sách.

- Sự phối hợp giữa các ban, ngành liên quan còn rời rạc, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp.

- Trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất nhằm thực hiện công tác chuyển đổi số ở thư viện công cộng cấp tỉnh (trước sáp nhập tỉnh) có nơi chưa được quan tâm và đầu tư đúng mức.

Bài học kinh nghiệm:

- Cần có chiến lược truyền thông mạnh mẽ, sáng tạo để thay đổi nhận thức của cộng đồng về vai trò của văn hóa đọc và thư viện số.

- Cần có sự đầu tư có trọng tâm và đồng bộ về cơ sở vật chất, công nghệ và nguồn nhân lực. Ưu tiên số hóa các tài liệu quý hiếm, tài liệu địa chí để thu hút người đọc và bảo tồn giá trị văn hóa.

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về kỹ năng số hóa, quản lý thư viện cho cán bộ.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để kêu gọi sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc tài trợ và phát triển thư viện.

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các thư viện và các cơ quan, đơn vị liên quan để chia sẻ tài nguyên và kinh nghiệm, tạo ra sức mạnh tổng hợp.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030**

#### **I. Phương hướng**

##### **1. Đối với hệ thống thư viện.**

- Công tác quản lý:

+ Tập trung vào việc lập kế hoạch, điều phối nguồn lực và đảm bảo sự vận hành quá trình chuyển đổi số: Đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin bước đầu; đào tạo, nâng cao năng lực và chất lượng nguồn nhân lực thư viện; truyền thông và quảng bá, giới thiệu các hoạt động chuyển đổi số của thư viện;

+ Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông ở mọi loại hình thư viện, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi nơi, mọi lúc.

- Hoạt động thư viện:

+ Tập trung ứng dụng mạnh mẽ công tác chuyển đổi số vào hoạt động thư viện; phát triển thư viện điện tử, tài nguyên số, kho sách nói, sách điện tử; đa dạng hóa dịch vụ và hình thức phục vụ; thúc đẩy văn hóa đọc gắn với chuyển đổi số;

+ Tập trung đầu tư phát triển ngành thư viện, tham gia các tổ chức thư viện nhằm trao đổi kinh nghiệm, liên thông và chia sẻ nguồn lực thông tin với các thư viện trong nước và quốc tế; huy động xã hội hóa và tăng cường hợp tác.

##### **2. Đối với Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.**

- Đa dạng hóa hình thức tiếp cận và truyền thông về văn hóa đọc; gắn văn hóa đọc với chuyển đổi số và học tập suốt đời; hỗ trợ cộng đồng tiếp cận thông tin, tri thức mọi lúc, mọi nơi; xây dựng không gian đọc hiện đại, thân thiện, sáng tạo,...

- Phối hợp với trường học, cơ quan, đoàn thể để lan tỏa văn hóa đọc; kết hợp mô hình “thư viện xanh”, “thư viện cộng đồng” tại địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp và huy động xã hội hóa, huy động sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc tài trợ sách, trang thiết bị, sự kiện đọc sách.

### 3. Đối với Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện.

- Tham mưu tổ chức tổng kết đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Thu thập ý kiến các đơn vị, ngành liên quan, dựa trên kết quả đánh giá để tiếp tục tham mưu xây dựng chương trình/Đề án kế tiếp với nhiệm vụ, mục tiêu phù hợp tình hình mới, trên cơ sở đảm bảo tính kế thừa và phát triển, tiếp tục phát huy những thành công của Đề án 329, đồng thời khắc phục những hạn chế còn tồn tại.

## II. Mục tiêu

### 1. Mục tiêu chung

- Đối với hệ thống thư viện

+ *Phát triển thư viện công cộng trở thành trung tâm tri thức, văn hóa và học tập* suốt đời của cộng đồng, trở thành không gian văn hóa sáng tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng xã hội học tập và hội nhập quốc tế.

+ Hiện đại hóa hạ tầng và dịch vụ thư viện, kết hợp giữa không gian vật lý và nền tảng số; thúc đẩy văn hóa đọc và chuyển đổi số, hình thành thói quen đọc sách, khai thác tài nguyên số trong cộng đồng.

- Đối với đề án phát triển VHD trong cộng đồng

+ Xây dựng và phát triển môi trường đọc lành mạnh, phù hợp; Hình thành thói quen, nhu cầu và kỹ năng đọc trong mọi tầng lớp Nhân dân.

+ Đa dạng hóa các hình thức đọc, đặc biệt là ứng dụng công nghệ số, lan tỏa văn hóa đọc trong cộng đồng, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và học tập suốt đời.

- Đối với chương trình Chuyển đổi số ngành thư viện:

+ Chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030 hướng đến xây dựng thư viện thông minh, phục vụ cộng đồng hiệu quả hơn;

+ Xây dựng thư viện Nguyễn Đình Chiểu Vĩnh Long trở thành thư viện thông minh, hiện đại, đóng vai trò trung tâm trong việc cung cấp tri thức, kết nối cộng đồng và thúc đẩy văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long thông qua việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào mọi hoạt động, nâng cao trải nghiệm người dùng và hiệu quả hoạt động của thư viện

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Đối với hệ thống thư viện:

+ Ưu tiên số hóa các tài liệu quý hiếm, có giá trị lịch sử, văn hóa: tạo ra các bản sao số chất lượng cao, bảo tồn và phổ biến rộng rãi; xây dựng bộ sưu tập tài liệu số phong phú;

+ Đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ và phần mềm quản lý thư viện;

+ *Liên kết, phối hợp mở các lớp tập huấn nhằm nâng cao khả năng tiếp cận, khai thác thông tin cho bạn đọc.*

- Đối với đề án phát triển VHD trong cộng đồng

+ Lan tỏa văn hóa đọc trong cộng đồng thông qua tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc, gắn với đặc điểm văn hóa truyền thống dân tộc, lan tỏa, chia sẻ trên không gian mạng, các nền tảng khác;

+ Ứng dụng công nghệ số để đa dạng hóa các hình thức đọc, kết hợp xây dựng không gian đọc linh hoạt, thân thiện, sáng tạo; xây dựng và phát triển môi trường đọc lành mạnh, phù hợp; hình thành thói quen, nhu cầu và kỹ năng đọc trong mọi tầng lớp Nhân dân.

+ Khai thác, tận dụng nguồn thông tin du lịch địa phương từ thư viện để có sự kết nối thường xuyên giữa lĩnh vực du lịch và thư viện trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

- Đối với chương trình Chuyển đổi số ngành thư viện

+ Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông ở mọi loại hình thư viện, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi nơi, mọi lúc.

+ Xây dựng thư viện thông minh; chuẩn hóa dữ liệu nhằm đảm bảo khả năng liên thông thư viện. Cung cấp các dịch vụ thư viện trực tuyến; kết nối và chia sẻ tài nguyên thông tin; đảm bảo an toàn thông tin và bản quyền;

+ Đổi mới quản lý và vận hành: Ứng dụng phần mềm quản lý thư viện số; xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ thư viện có năng lực số; ứng dụng khai thác các công cụ truyền thông hiện đại.

### **III. Giải pháp thực hiện**

- Đối với hệ thống thư viện

+ *Công tác số hóa: Lựa chọn tài liệu ưu tiên, thu thập, ứng dụng công nghệ thông tin số hóa tài liệu địa chí, tài liệu quý hiếm, tài liệu nội sinh, sách báo tạp chí có giá trị lịch sử, khoa học, văn hoá địa phương. Xây dựng kho tài nguyên số phong phú, đa dạng tích hợp hệ thống quản lý thông minh, dịch vụ mượn - trả tự động, tra cứu trực tuyến; ứng dụng công nghệ để quản lý, điều hành và đánh giá hiệu quả hoạt động của thư viện; khai thác, lưu trữ, bảo quản và đưa ra phục vụ 100% tài liệu đã số hóa.*

+ Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu số (Sách điện tử, sách nói, báo tạp chí số) theo chủ đề, bộ sưu tập: Thư viện địa chí, Bộ sưu tập sách hiếm, Sách nói, Ebook...Đảm bảo chuẩn hóa dữ liệu (metadata) theo chuẩn MARC21, Dublin Core, MARCXML... Hướng đến lưu trữ, sao lưu và khai thác trên nền tảng điện toán đám mây (cloud storage); Chuẩn hóa dữ liệu nhằm đảm bảo khả năng liên thông thư viện.

+ Liên thông, chia sẻ và khai thác dữ liệu: Tham gia liên thông dữ liệu với Thư viện Quốc gia, các thư viện trong khu vực ĐBSCL và hệ thống thư viện công cộng; tham gia hội thảo, tập huấn nhằm đảm bảo đồng bộ, chuẩn hóa dữ liệu để chia sẻ và liên thông thông suốt (nếu có); Kết nối và chia sẻ, đồng bộ dữ liệu qua



nền tảng phần mềm nghiệp vụ thư viện (eMicLib, Vebrary, Ilib,...). Triển khai các dịch vụ truy cập tài nguyên từ xa: OPAC, website, App truy cập, Zalo OA, QR code; phát triển sản phẩm dữ liệu số phục vụ khai thác chung: CSDL bài trích, mục lục liên hợp, các trang tra cứu chính thức; *Đảm bảo tính bảo mật và quyền sở hữu trí tuệ.*

+ Xây dựng và phát triển các dịch vụ thư viện số: Dịch vụ tra cứu, *cung cấp tài liệu theo yêu cầu; dịch vụ hỗ trợ việc học tập ngoài nhà trường; tổ chức các chương trình giáo dục theo nhu cầu của cộng đồng, người sử dụng; hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề; dịch vụ tư vấn, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ thư viện và một số dịch vụ văn hóa và giải trí phù hợp khác.*

+ *Đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin: Kiểm kê, đánh giá chất lượng và khả năng đáp ứng của hệ thống máy chủ, mạng, thiết bị lưu trữ hiện có; xác định các điểm yếu, các thiết bị cần nâng cấp hoặc thay thế.* Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật; ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet of Things (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) để tự động hóa các quy trình, cung cấp dịch vụ cá nhân hóa và nâng cao khả năng tương tác với người dùng;

+ Tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng số cho cán bộ thư viện: Kỹ năng sử dụng máy tính, internet; Kỹ năng tìm kiếm, khai thác thông tin trên mạng; Kỹ năng quản lý và phát triển các dịch vụ thư viện số; tổ chức các buổi giới thiệu, hướng dẫn sử dụng công nghệ thông tin thư viện số cho người dùng; tham quan học tập kinh nghiệm các thư viện thực hiện hiệu quả về chuyển đổi số trong và ngoài tỉnh.

- Đối với đề án phát triển VHD trong cộng đồng

+ *Thúc đẩy văn hóa đọc trong môi trường số: Đa dạng hóa hình thức đọc (ebook, audiobook, thư viện trực tuyến, ứng dụng di động). Tổ chức các chương trình, sự kiện trực tuyến nhằm lan tỏa văn hóa đọc như Ngày hội sách, tọa đàm, cuộc thi trực tuyến; xây dựng không gian đọc sáng tạo, không gian văn hóa Hồ Chí Minh, khu đọc sách dành cho thiếu nhi... xây dựng và nhân rộng mô hình “Tủ sách gia đình”, “thư viện xanh”, “thư viện cộng đồng” tại gia đình, nơi công cộng.*

+ Huy động sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc tài trợ sách, trang thiết bị, sự kiện đọc sách; phối hợp với trường học, cơ quan, đoàn thể để lan tỏa văn hóa đọc.

+ *Nâng cao khả năng tiếp cận thông tin và tạo điều kiện để người dân truy cập tài nguyên thư viện mọi lúc, mọi nơi thông qua nền tảng số. Đảm bảo bình đẳng trong việc tiếp cận thông tin, đặc biệt với các nhóm yếu thế (người khuyết tật, vùng sâu vùng xa).*

+ *Ứng dụng chuyển đổi số, chủ động phối hợp giữa các lĩnh vực du lịch, bảo tàng và các đơn vị có liên quan với thư viện nhằm trong khai thác cơ sở dữ liệu thư viện, tạo điều kiện cung cấp, kết nối dữ liệu điện tử phục vụ đa dạng hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, văn hóa của địa phương.*

- Đối với Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện:

+ Tập trung thực hiện các kế hoạch, chương trình số hóa tài liệu và tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu số sẵn có theo hướng mở, chú trọng tài nguyên giáo dục mở.

+ Tham mưu xây dựng báo cáo tổng kết kết quả 10 năm thực hiện Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh: thu thập dữ liệu, khảo sát phỏng vấn; so sánh kết quả; xác định các yếu tố ảnh hưởng, tác động,...

+ Chủ trì tham mưu, triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Thư viện ở giai đoạn tiếp theo. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm.

+ Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện thông qua website, fanpage, phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác, lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan; kịp thời biểu dương, khen thưởng những trường hợp đạt nhiều kết quả tích cực về chuyển đổi số để lan tỏa, nhân rộng.

+ Triển khai thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các vấn đề phát sinh liên quan đến chuyển đổi số ngành thư viện

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

Để tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số theo đúng mục tiêu và yêu cầu đề ra, ngoài nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa không thực hiện tự chủ được phân bổ hàng năm, hoạt động thư viện cần sự ưu tiên quan tâm và hỗ trợ từ nguồn vốn được cấp từ kinh phí chuyển đổi số của các cấp, nhằm đảm bảo đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chuyên dụng, phần mềm đặc thù lĩnh vực thư viện, thực hiện công tác số hóa tài nguyên thư viện, hướng đến liên thông các thư viện trong cả nước và các giải pháp nâng cao nhận thức và năng lực số cho hệ thống Thư viện công cộng của tỉnh; mở rộng cơ chế quản lý, thu hút đầu tư cho các dịch vụ thư viện để mở rộng không gian đọc cộng đồng, phù hợp đa dạng đối tượng.

Cần có quy định thống nhất về tính độc lập, bắt buộc của thiết chế thư viện công cộng cấp xã (trong tình hình mới) cũng như chính sách phát triển, đầu tư phù hợp, tương xứng, tiến đến củng cố và phát triển mạng lưới thư viện công cộng đạt hiệu quả, bền vững để phục vụ Nhân dân.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở VH-TT-DL;
- BGĐ Thư viện NĐCVL;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Mỹ Hạnh**

